

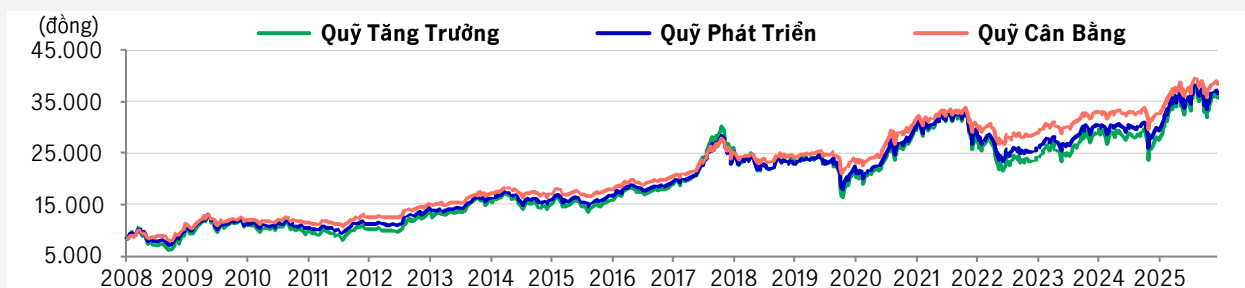
Kết quả đầu tư

(Tháng 05/2026)

*Các Quỹ liên kết đơn vị
Sản phẩm Xanh Phú Quý
và Xanh Tương Lai*



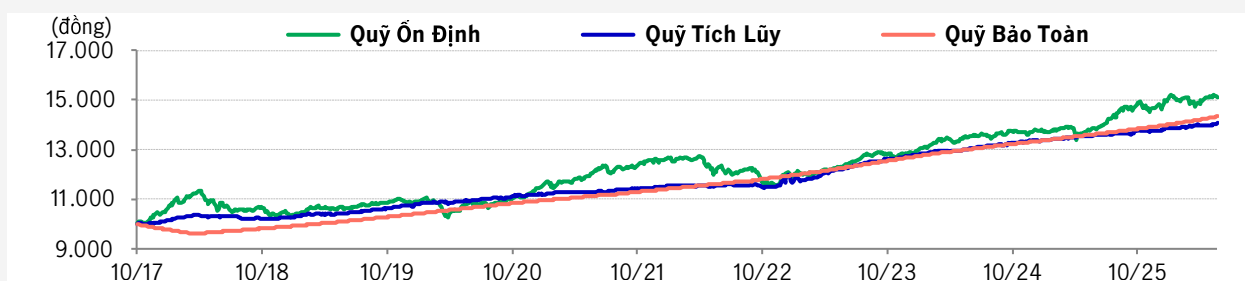
Quỹ Tăng Trưởng - Quỹ Phát Triển - Quỹ Cân Bằng



Tên Quỹ	NAV (đồng)	05T2026	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	5 năm	Từ 2008
Quỹ Tăng Trưởng	35.526	-2,2%	26,9%	3,7%	8,3%
Quỹ Phát Triển	36.423	-1,2%	22,3%	4,0%	8,5%
Quỹ Cân Bằng	38.311	-0,5%	17,1%	4,2%	8,9%

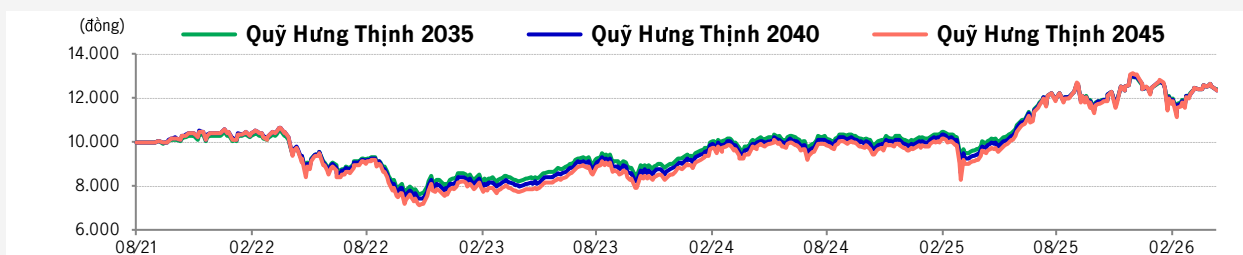
*3 Quỹ được thành lập từ tháng 06/2008

Quỹ Ổn Định - Quỹ Tích Lũy - Quỹ Bảo Toàn



Tên Quỹ	NAV (đồng)	05T2026	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	5 năm	Từ 2017
Quỹ Ổn Định	15.122	0,9%	9,0%	4,5%	4,9%
Quỹ Tích Lũy	14.051	1,5%	3,6%	4,5%	4,0%
Quỹ Bảo Toàn	14.328	2,4%	5,3%	5,2%	4,3%

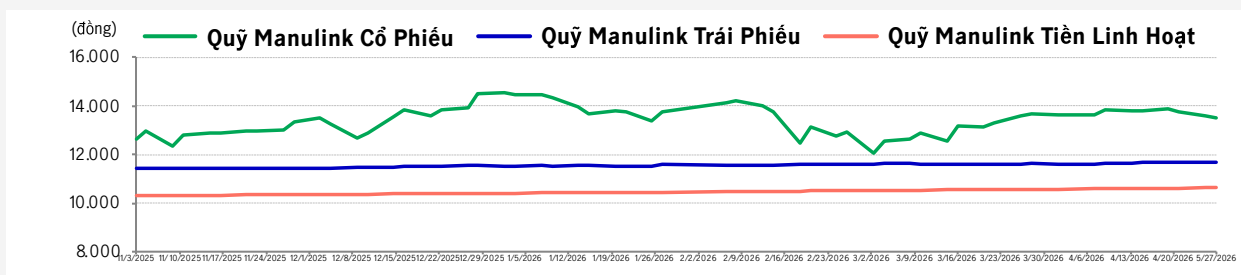
Quỹ Hưng Thịnh 2035 - Quỹ Hưng Thịnh 2040 - Quỹ Hưng Thịnh 2045



Tên Quỹ	NAV (đồng)	05T2026	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	3 năm	Từ 2021
Hưng Thịnh 2035	12.121	-1,0%	19,5%	12,0%	4,1%
Hưng Thịnh 2040	12.110	-1,2%	21,4%	12,9%	4,1%
Hưng Thịnh 2045	12.082	-1,5%	23,4%	13,8%	4,0%

* 3 Quỹ Hưng Thịnh thành lập tháng 08/2021

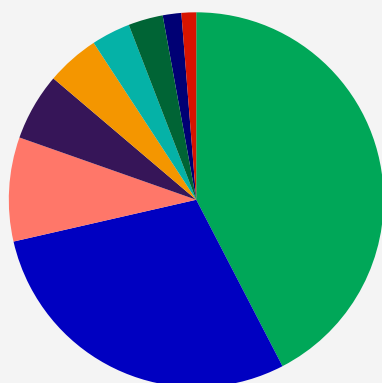
Quỹ Manulink Cổ Phiếu - Quỹ Manulink Trái Phiếu - Quỹ Manulink Tiền Linh Hoạt



Tên Quỹ	NAV (đồng)	05T2026	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		Tỷ suất sinh lời từ 2025
			1 năm	3 năm	
Manulink Cổ Phiếu	13.496	-2,4%	*	*	6,8%
Manulink Trái Phiếu	11.691	1,4%	*	*	2,1%
Manulink Tiền Linh Hoạt	10.656	2,4%	*	*	3,2%

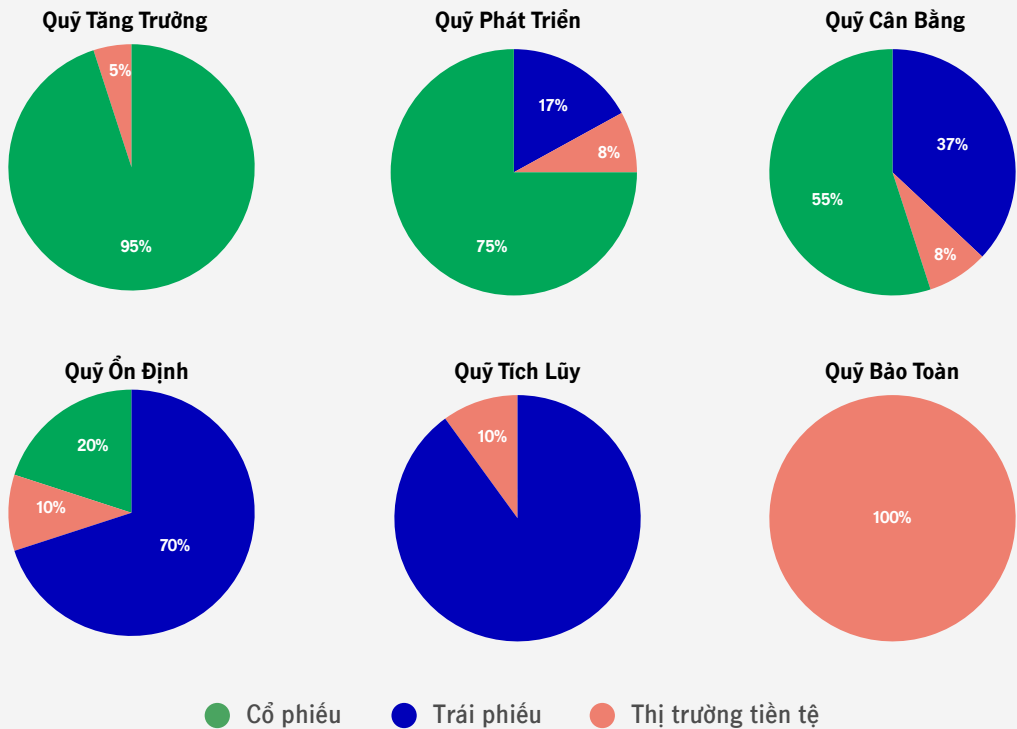
* 3 Quỹ bắt đầu từ tháng 11/2025

Phân bố theo ngành (chỉ danh mục cổ phiếu)



• Tài chính	42,4%
• Bất động sản	29,0%
• Ngành vật liệu	9,0%
• Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5,8%
• Công nghiệp	4,6%
• Hàng tiêu dùng thiết yếu	3,4%
• Năng lượng	3,0%
• Tiện ích	1,6%
• Công nghệ thông tin	1,3%

Cơ cấu tài sản mục tiêu của Quỹ



Các quỹ liên kết đơn vị	Các loại tài sản đầu tư	Tỷ lệ đầu tư tối đa vào các loại tài sản					
		2021-2025	2026-2030	2031-2035	2036-2040	2041-2045	2046+
Hưng thịnh 2035	Cổ phiếu	75	70	55	45	40	35
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	50	55	65	65	70	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	15	20	20	30
Hưng thịnh 2040	Cổ phiếu	85	75	70	55	45	40
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	40	50	55	65	65	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	10	15	20	30
Hưng thịnh 2045	Cổ phiếu	90	85	75	70	55	45
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	30	40	50	55	65	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	10	10	15	30

Cập nhật Các Quỹ liên kết đơn vị Sản phẩm Xanh Phú Quý và Xanh Tương Lai

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng tháng thứ hai liên tiếp nhưng đà hưng phấn đã suy yếu đáng kể trong nửa cuối tháng. VN-Index đóng cửa tháng 5 ở mức 1.863,5 điểm, tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 4,4% từ đầu năm. Chỉ số từng thiết lập mức đóng cửa cao nhất lịch sử 1.927,9 điểm vào ngày 18/5 sau khi vượt ngưỡng kỹ thuật 1.900 điểm, được hỗ trợ bởi diễn biến tích cực của các cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc hệ sinh thái Vingroup, kỳ vọng đẩy mạnh tái cơ cấu vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và sự cải thiện của tâm lý thị trường toàn cầu. Tuy nhiên, áp lực chốt lời, thanh khoản chưa thực sự bùng nổ, hoạt động bán ròng kéo dài của khối ngoại cùng các thông tin tiêu cực liên quan đến một số doanh nghiệp ngành điện đã khiến VN-Index điều chỉnh trong nửa cuối tháng trước khi kết thúc tháng với mức tăng khiêm tốn.

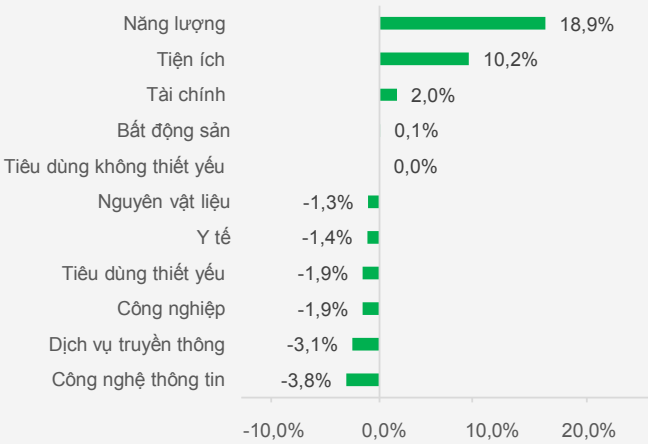
Thanh khoản phục hồi nhẹ nhưng chất lượng dòng tiền vẫn chịu áp lực từ hoạt động bán ròng mạnh của nhà đầu tư nước ngoài. Giá trị giao dịch bình quân ngày trên HOSE đạt 926 triệu USD, tăng 1,0% so với tháng trước; tính trên cả ba sàn đạt hơn 1 tỷ USD mỗi phiên. Dù thanh khoản cải thiện nhẹ, khối ngoại tiếp tục bán ròng tháng thứ năm liên tiếp với tổng giá trị khoảng 744 triệu USD, trong đó FPT, MSB và ACB là các mã bị bán ròng mạnh nhất. Ở chiều ngược lại, VCB, MSN và POW dẫn đầu danh sách mua ròng. Tính từ đầu năm, thị trường Việt Nam đã ghi nhận khoảng 2,4 tỷ USD vốn ngoại rút ròng, phản ánh sự thận trọng của nhà đầu tư quốc tế trước các biến động vĩ mô toàn cầu, diễn biến tỷ giá và môi trường lãi suất quốc tế.

Kỳ vọng nâng hạng thị trường tiếp tục là chủ đề đầu tư quan trọng nhất trong tháng 5 và là một trong những yếu tố hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư. Trong bối cảnh dòng vốn ngoại vẫn rút ròng mạnh và cán cân thương mại ghi nhận mức thâm hụt cao, một số cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn duy trì được mặt bằng giá cao nhờ kỳ vọng vào tiến trình nâng hạng của Việt Nam. Bên cạnh việc FTSE Russell đã xác nhận lộ trình nâng hạng Việt Nam lên nhóm thị trường mới nổi thứ cấp từ tháng 9/2026, nhà đầu tư tiếp tục hướng sự chú ý tới các kỳ đánh giá của MSCI trong tháng 6, khi khả năng Việt Nam được đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng được xem là một chất xúc tác quan trọng cho dòng vốn trung và dài hạn. Câu chuyện nâng hạng không chỉ hỗ trợ tâm lý thị trường mà còn góp phần lý giải sự tập trung dòng tiền vào các cổ phiếu vốn hóa lớn có khả năng thu hút dòng vốn thụ động trong tương lai.

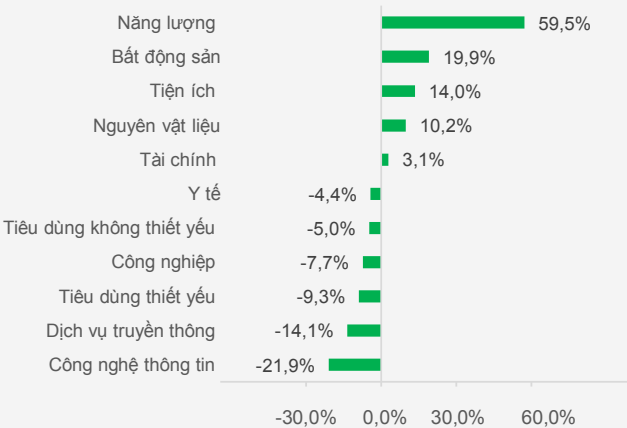
Tâm ý chờ đợi trong môi trường lãi suất cao tạo rào cản cho việc tăng điểm của thị trường. Trong tháng 5, số lượng tin tức có ảnh hưởng lớn đến thị trường không nhiều. Tuy nhiên trong bối cảnh hệ thống liên ngân hàng có nhiều căng thẳng về mặt thanh khoản, dẫn đến thanh khoản trên thị trường chứng khoán cũng có xu hướng sụt giảm. Chúng tôi giữ nguyên quan điểm rằng thị trường đang ở mức chiết khấu hợp lý phù hợp với triển vọng tích cực trong trung và dài hạn của kinh tế, tuy nhiên, chưa có đủ yếu tố về giao dịch mạnh để thúc đẩy sự phục hồi trong ngắn hạn.

Mức tăng của VN-Index trong Tháng 05 và lũy kế 5 tháng năm 2026

Tháng 5, 2026



Lũy kế 5 tháng, 2026



Cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô

Tình hình kinh tế Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2026 vẫn có những điểm tích cực với tăng trưởng sản xuất công nghiệp và tính hình thu hút đầu tư nước ngoài khả quan, tuy nhiên áp lực lạm phát và cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt vẫn là những rủi ro cần được theo dõi.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 5/2026 cải thiện lên mức 52,8 điểm từ mức 50,5 điểm trong tháng 4/2026 đến từ sự phục hồi của đơn hàng mới và sản lượng sản xuất. Số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng trở lại trong tháng 5 với tốc độ đáng kể tuy nhiên, một phần đã tăng trưởng xuất phát từ xu hướng tích trữ hàng hóa của doanh nghiệp và khách hàng trước những lo ngại về nguy cơ gián đoạn chuỗi cung ứng do xung đột tại Trung Đông. Sự cải thiện của đơn hàng đã kéo theo đà tăng của sản lượng và hoạt động mua hàng nhưng áp lực chi phí đầu vào vẫn tiếp tục gia tăng. Bên cạnh đó, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) trong 5 tháng đầu năm tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,8%), trong đó chế biến, chế tạo tăng gần 9,5%.

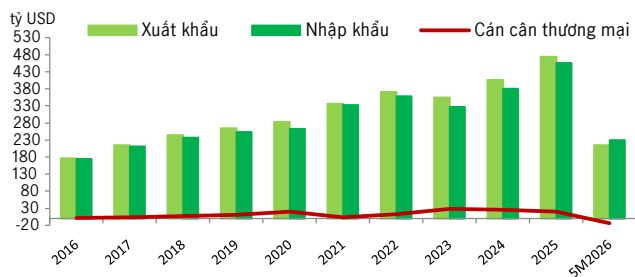
Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục là điểm sáng với tổng vốn FDI đăng ký đạt 24,8 tỷ USD, tăng 35% so với cùng kỳ; vốn FDI thực hiện đạt 9,8 tỷ USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn đầu với tổng vốn đăng ký mới và điều chỉnh đạt 14,5 tỷ USD, chiếm 70% tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm. Thứ hai là hoạt động sản xuất và phân phối điện, khí, nước, điều hòa với tổng vốn đạt 2,5 tỷ USD, chiếm 12%.

Về tình hình thương mại hàng hóa quốc tế, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 5 tháng đầu năm 2026 ước đạt 445 tỷ USD, tăng 25,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó xuất khẩu tăng 20% đạt 216 tỷ USD; nhập khẩu tăng 31% đạt 229 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 13.8 tỷ USD do chi phí nhập khẩu năng lượng và chip tăng cao. Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất với giá trị xuất siêu đạt 60 tỷ USD.

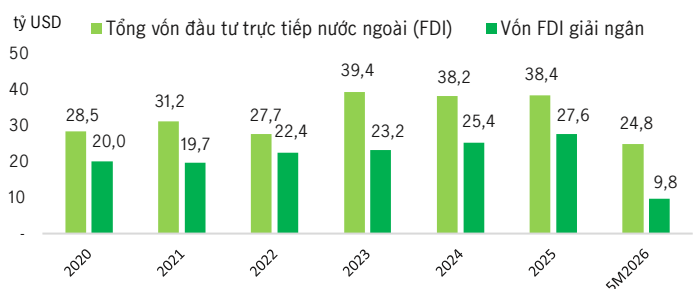
Lạm phát trong tháng 5/2026 tăng 0,29% so với tháng trước chủ yếu do do giá điện, nước sinh hoạt tăng cùng với nhu cầu sử dụng cao trong thời tiết nắng nóng, giá vật liệu xây dựng, nhà ở thuê, giá xăng tăng. Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, CPI bình quân tăng 4,31% so với năm trước, trong đó nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng cao nhất với 6,64%; tiếp theo là giao thông tăng 5,22%.

Theo NHNN, đến hết tháng 5, tổng dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt 19.66 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 5.7% so với cuối năm 2025. Trong khi đó, tổng nguồn vốn huy động đạt 18.398 triệu tỷ đồng và sự chênh lệch giữa huy động và tín dụng tiếp tục tạo sức ép lên hệ thống ngân hàng. Trong thời gian tới, NHNN sẽ tăng cường giám sát, kiểm chế tình trạng cạnh tranh nội bộ không lành mạnh giữa các tổ chức tín dụng trong việc thu hút vốn nhằm ổn định mặt bằng lãi suất huy động cũng như kiểm soát hợp lý tốc độ tăng trưởng cho vay.

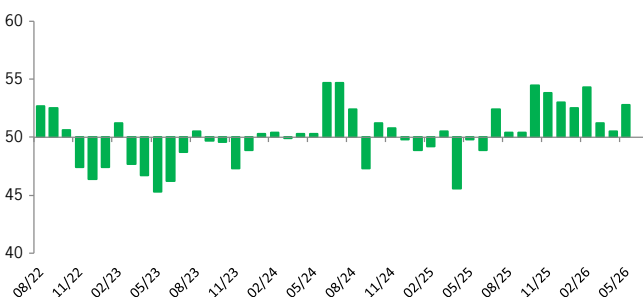
Tăng trưởng xuất nhập khẩu



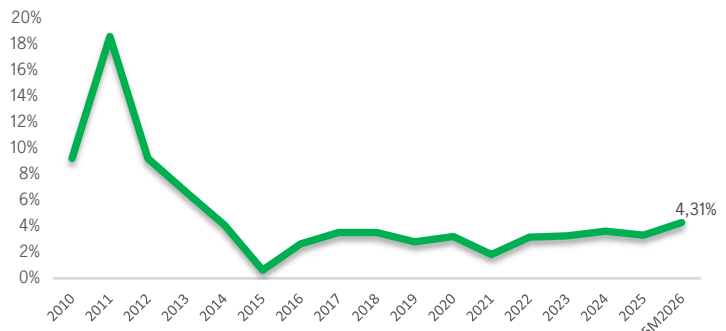
Tình hình giải ngân FDI



Chỉ số PMI



Lạm phát bình quân





Lưu ý quan trọng

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) (“Manulife IM (VN)”) là phân nhánh quản lý tài sản của Tập Đoàn Tài Chính Manulife (Manulife Financial Corporation). Những thông tin và/hoặc phân tích trong tài liệu này được xây dựng từ những nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên Manulife IM (VN) không đảm bảo cho tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hay khả thi cũng như tính hoàn chỉnh của tài liệu này và không chịu bất kỳ trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp nào đối với bất kỳ tổn thất, mất mát hay bất kỳ hệ quả nào khác của bất kỳ cá nhân nào trong việc sử dụng thông tin sẵn có trong tài liệu này. Tài liệu này chỉ cho mục đích thông tin và không phải là tài liệu khuyến nghị, tư vấn chuyên môn, chào bán, hay mời chào bởi hay đại diện của Manulife IM (VN) cho bất kỳ cá nhân mua bán chứng khoán nào. Không một điều khoản nào trong tài liệu này bao hàm việc tư vấn về đầu tư, pháp lý, kế toán hay thuế, hoặc bao hàm bảo đảm rằng bất kỳ chiến lược hay đầu tư nào là phù hợp hay thích đáng cho từng trường hợp riêng biệt, hoặc mặt khác bao hàm khuyến nghị riêng biệt dành riêng cho Nhà Đầu Tư.

Những kết quả hoạt động đầu tư trong quá khứ không phản ánh kết quả hoạt động đầu tư trong tương lai. Các thông tin về kết quả hoạt động của Quỹ trước đây (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và không có ý nghĩa là việc đầu tư sẽ sinh lời cho Nhà Đầu Tư. Việc đầu tư tiềm ẩn rủi ro. Khi xem xét bất kỳ khoản đầu tư nào, nếu Nhà Đầu Tư có băn khoăn về hành động đầu tư của mình, Nhà Đầu Tư nên tham vấn với các Chuyên Gia Tư Vấn. Trước khi quyết định mua Chứng Chỉ Quỹ, Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ và hiểu rõ Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch, cần chú ý đến các khoản phí và lệ phí khi tham gia giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Giá giao dịch Chứng Chỉ Quỹ có thể thay đổi tùy vào tình hình thị trường và Nhà Đầu Tư có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào Quỹ.

Việc đề cập đến cơ quan quản lý nhà nước (nếu có) chỉ phản ánh việc cơ quan này thực hiện xác nhận theo quy định đối với quá trình thành lập và hoạt động của Quỹ. Cơ quan quản lý nhà nước không xác nhận, không bảo đảm và không chịu trách nhiệm đối với nội dung thông tin, mục tiêu, chiến lược đầu tư, giá trị tài sản ròng, giá trị đơn vị Quỹ, khả năng sinh lời hoặc mức độ rủi ro của Quỹ. Tài liệu này không được phép sử dụng danh nghĩa, biểu tượng, hình ảnh hoặc uy tín của cơ quan quản lý nhà nước, hay thư cảm ơn của Nhà Đầu Tư cho mục đích quảng cáo hoặc chào bán Chứng Chỉ Quỹ.

Quyền sở hữu thông tin - Tài liệu này không được phép sao chép, phân phối, lưu hành, phổ biến, xuất bản hoặc tiết lộ một phần hoặc toàn bộ, dưới bất kỳ hình thức và bất kỳ mục đích nào, cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không được sự đồng ý trước của Manulife IM (VN).